

TAF
TAX - AUDIT - FINANCE

BẢNG TIN PHÁP LUẬT

CÔNG TY TNHH TƯ VẤN KIỂM TOÁN

TAF

THÁNG 06/2018



Taf.vn

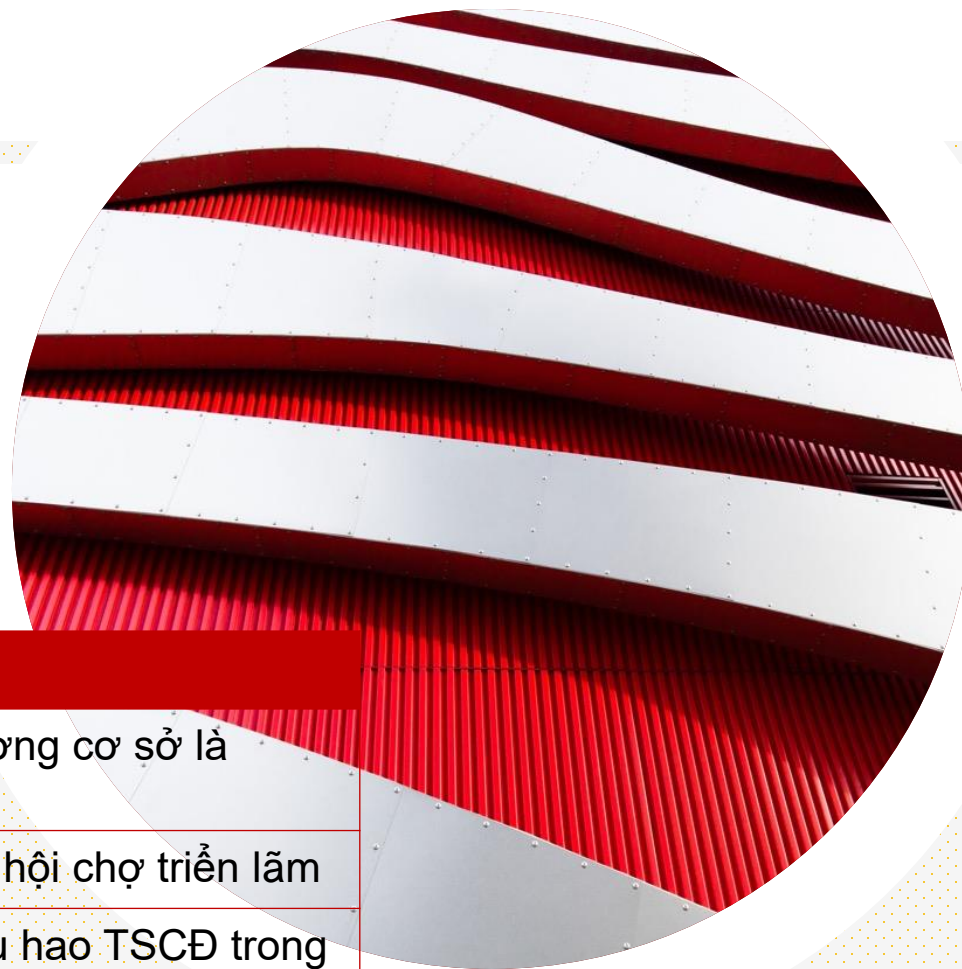


[Fanpage TAF](#)



[Kênh YouTube](#)

I. QUẢN TRỊ DOANH NGHIỆP



Văn bản pháp luật

Nội dung tóm tắt

[Nghi định số 72/2018/NĐ-CP](#)

1. Từ 01/07/2018 áp dụng mức lương cơ sở là 1.390.000 đồng/tháng

▶ [Nghi định số 81/2018/NĐ-CP](#)

2. Quy định mới về khuyến mại và hội chợ triển lãm

[Thông tư số 45/2018/TT-BTC](#)

3. Cách tính hao mòn và trích khấu hao TSCĐ trong cơ quan nhà nước

[Thông tư số 40/2018/TT-BTC](#)

4. Quy chế mới về bán cổ phần lần đầu của doanh nghiệp cổ phần hóa

1. Từ 01/07/2018 áp dụng mức lương cơ sở là 1.390.000 đồng/tháng

Ngày 15/05/2018 Chính phủ ban hành Nghị định số 72/2018/NĐ-CP quy định mức lương cơ sở đối với cán bộ, công chức, viên chức và lực lượng vũ trang, theo đó:

Kể từ ngày 1/7/2018, mức lương cơ sở sẽ chính thức được điều chỉnh tăng từ 1.300.000 lên 1.390.000 đồng/tháng, đúng như lộ trình công bố tại Quyết định số 1916/QĐ-TTg ngày 29/11/2017.

Với việc tăng lương cơ sở này thì mức lương, phụ cấp của cán bộ, công viên chức nhà nước sẽ được điều chỉnh tăng so với hiện hành.



1. Từ 01/07/2018 áp dụng mức lương cơ sở là 1.390.000 đồng/tháng

Ngoài ra, các chế độ đóng, hưởng BHXH dựa trên mức lương cơ sở cũng được điều chỉnh tăng theo, điển hình như: lương hưu, trợ cấp bảo hiểm xã hội, trợ cấp hàng tháng.

Đặc biệt, mức trần đóng BHXH (20 tháng lương cơ sở) sẽ tăng từ mức 26 triệu lên 27,8 triệu/tháng. Phụ cấp thai sản (2 tháng lương cơ sở) cũng tăng từ 2,6 triệu lên 2,78 triệu đồng.

Nghị định có hiệu lực thi hành kể từ ngày 01/7/2018 và thay thế Nghị định số 47/2017/NĐ-CP ngày 24/4/2017.



2. Quy định mới về khuyến mại và hội chợ triển lãm

Ngày 22/05/2018 Chính phủ ban hành Nghị định số 81/2018/NĐ-CP quy định chi tiết Luật thương mại về hoạt động xúc tiến thương mại, theo đó:

Một trong những điểm mới của Nghị định là bổ sung 2 nguyên tắc khuyến mại mới, cụ thể: không đưa ra điều kiện để khách hàng được hưởng khuyến mại là phải từ bỏ, từ chối hoặc đổi hàng hóa, dịch vụ của thương nhân khác; và không sử dụng kết quả xổ số để làm kết quả xác định trúng thưởng, làm căn cứ để tặng, thưởng trong các chương trình khuyến mại (Điều 3).

Các hàng hóa, dịch vụ (HHDV) sau đây không được thực hiện khuyến mại: rượu, xổ số, thuốc lá, sữa thay thế sữa mẹ, thuốc chữa bệnh, dịch vụ khám chữa bệnh, dịch vụ giáo dục và các hàng hóa, dịch vụ bị cấm lưu hành. Riêng rượu, xổ số, thuốc lá, thuốc chữa bệnh đồng thời cũng không được dùng để khuyến mại cho HHDV khác (Điều 5).



2. Quy định mới về khuyến mại và hội chợ triển lãm

Tiền có thể được sử dụng như HHDV dùng để khuyến mại, tuy nhiên trừ các hình thức khuyến mại sau: đưa hàng mẫu, dịch vụ mẫu dùng thử; giảm giá và bán hàng, dịch vụ có kèm phiếu mua hàng, phiếu sử dụng dịch vụ (khoản 3 Điều 5).

Về hạn mức khuyến mại, cơ bản vẫn không được vượt quá 50% giá trị của HHDV được khuyến mại như quy định hiện nay. Tuy nhiên, Nghị định cho phép áp dụng hạn mức khuyến mại đến 100% trong các trường hợp tổ chức chương trình khuyến mại tập trung, như chương trình khuyến mại tập trung theo giờ, ngày, tuần, tháng, mùa khuyến mại hoặc các đợt khuyến mại vào dịp lễ, tết theo pháp luật lao động (Điều 6).

Nghị định có hiệu lực thi hành kể từ ngày 15/7/2018 và thay thế Nghị định số 37/2006/NĐ-CP ngày 04/4/2006



3. Cách tính hao mòn và trích khấu hao TSCĐ trong cơ quan nhà nước

Ngày 07/05/2018 Bộ Tài chính ban hành Thông tư số 45/2018/TT-BTC về việc hướng dẫn chế độ quản lý, tính hao mòn, khấu hao tài sản cố định tại cơ quan, tổ chức, đơn vị và tài sản cố định do Nhà nước giao cho doanh nghiệp quản lý không tính thành phần vốn nhà nước tại doanh nghiệp, theo đó:

Tiêu chuẩn nhận biết tài sản cố định (TSCĐ) trong cơ quan nhà nước cơ bản vẫn như quy định cũ, bao gồm các tài sản có nguyên giá từ 10 triệu đồng và đã sử dụng từ 1 năm trở lên (Điều 3).

Tuy nhiên, Thông tư có sửa đổi quy định về phân loại TSCĐ, thời gian sử dụng và tỷ lệ hao mòn đối với một số TSCĐ (chi tiết xem tại Điều 4 và Phụ lục số 01).

Cách xác định nguyên giá và cách tính hao mòn TSCĐ cũng có một số thay đổi và được hướng dẫn cụ thể bằng các ví dụ nêu tại Phụ lục số 03.



3. Cách tính hao mòn và trích khấu hao TSCĐ trong cơ quan nhà nước

Ngoài ra, theo quy định mới, đối với TSCĐ của đơn vị sự nghiệp công lập, nếu thuộc các trường hợp sau thì phải trích khấu hao, không tính hao mòn: TSCĐ của đơn vị công lập tự bảo đảm chi thường xuyên và chi đầu tư; TSCĐ thuộc đối tượng phải tính đủ khấu hao vào giá dịch vụ; TSCĐ được sử dụng vào hoạt động kinh doanh, cho thuê, liên doanh, liên kết.

Những TSCĐ sau đây đồng thời không phải tính hao mòn và trích khấu hao: QSDĐ được xác định lại để tính vào giá trị tài sản; TSCĐ đặc thù, TSCĐ đang thuê sử dụng; TSCĐ đã tính đủ hao mòn hoặc đã khấu hao hết nhưng còn sử dụng; TSCĐ chưa tính hết hao mòn hoặc chưa khấu hao hết nhưng đã hỏng (Điều 12).

Thông tư có hiệu lực thi hành kể từ ngày 02/7/2018 và được áp dụng từ năm tài chính 2018.



4. Quy chế mới về bán cổ phần lần đầu của doanh nghiệp cổ phần hóa

Ngày 04/05/2018 Bộ Tài chính ban hành Thông tư số 40/2018/TT-BTC hướng dẫn bán cổ phần lần đầu và quản lý, sử dụng tiền thu từ cổ phần hóa của doanh nghiệp nhà nước, theo đó:

So với quy định cũ, Thông tư này có bổ sung điều kiện lựa chọn nhà đầu tư chiến lược tham gia mua cổ phần lần đầu. Cụ thể, nhà đầu tư chiến lược mua cổ phần lần đầu bắt buộc phải có cùng ngành nghề sản xuất kinh doanh chính với doanh nghiệp cổ phần hóa (Điều 3).

Các tổ chức, cá nhân không được mua cổ phần phát hành lần đầu được thực hiện theo quy định tại khoản 4 Điều 6 Nghị định 126/2017/NĐ-CP .

Giá bán, phương thức, thủ tục bán cổ phần lần đầu cũng có một số thay đổi so với quy định hiện hành.

Thông tư có hiệu lực thi hành kể từ ngày 18/6/2018.



II. THUẾ GIÁ TRỊ GIA TĂNG

Văn bản pháp luật	Nội dung tóm tắt
Công văn số 29245/CT-TTHT	1. Thuê lại đơn vị khác vận tải quốc tế cũng được hưởng thuế GTGT 0%
Công văn số 29247/CT-TTHT	2. Lập hóa đơn chiết khấu dựa trên doanh số của nhiều năm
Công văn số 3186/TCHQ-TXNK	3. Thuế GTGT bị ấn định sau thông quan vẫn được khấu trừ

1. Thuê lại đơn vị khác vận tải quốc tế cũng được hưởng thuế GTGT 0%

Ngày 11/05/2018 Cục Thuế TP. Hà Nội ban hành Công văn số 29245/CT-TTHT về thuế GTGT đối với dịch vụ vận tải quốc tế, theo đó:

Quy định tại Điều 9 Thông tư 219/2013/TT-BTC, dịch vụ vận tải quốc tế được hưởng thuế GTGT 0%, kể cả khi bên cung cấp dịch vụ không có phương tiện vận tải trực tiếp.

Trường hợp Công ty ký hợp đồng cung cấp dịch vụ vận chuyển hàng hóa từ nước ngoài về Việt Nam cho DNCX, nhưng thuê đơn vị khác thực hiện việc vận chuyển thì cũng được hưởng thuế GTGT 0%.



2. Lập hóa đơn chiết khấu dựa trên doanh số của nhiều năm

Ngày 11/05/2018 Cục Thuế TP. Hà Nội ban hành Công văn số 29247/CT-TTHT về việc hướng dẫn chính sách thuế đối với khoản chi trả chiết khấu thương mại trong 3 năm, theo đó:

Trường hợp Công ty ký hợp đồng chiết khấu thương mại cho khách hàng thân thiết dựa vào tổng doanh số bán hàng trong nhiều năm liên tiếp và đến năm tất toán hợp đồng mới chi trả tiền chiết khấu cho khách hàng thì việc lập hóa đơn chiết khấu được thực hiện theo quy định có hiệu lực tại thời điểm tất toán hợp đồng chiết khấu.

Hiện nay, việc lập hóa đơn khi bán hàng có chiết khấu thương mại được thực hiện theo quy định tại điểm 2.5 Phụ lục 4 Thông tư 39/2014/TT-BTC.



3. Thuế GTGT bị ấn định sau thông quan vẫn được khấu trừ

Ngày 07/06/2018 Tổng cục Hải Quan ban hành Công văn số 3186/TCHQ-TXNK về việc khấu trừ thuế GTGT do cơ quan hải quan ấn định, theo đó:

Quy định tại khoản 6 Điều 14 Thông tư 219/2013/TTBTC, số thuế GTGT đã nộp theo Quyết định ấn định thuế của cơ quan hải quan được khấu trừ toàn bộ, trừ trường hợp bị xử phạt về gian lận, trốn thuế

Nếu Công ty bị cơ quan hải quan ấn định thuế GTGT khi kiểm tra sau thông quan nhưng không bị xử phạt về gian lận, trốn thuế thì số thuế GTGT đã nộp vẫn được khấu trừ toàn bộ.



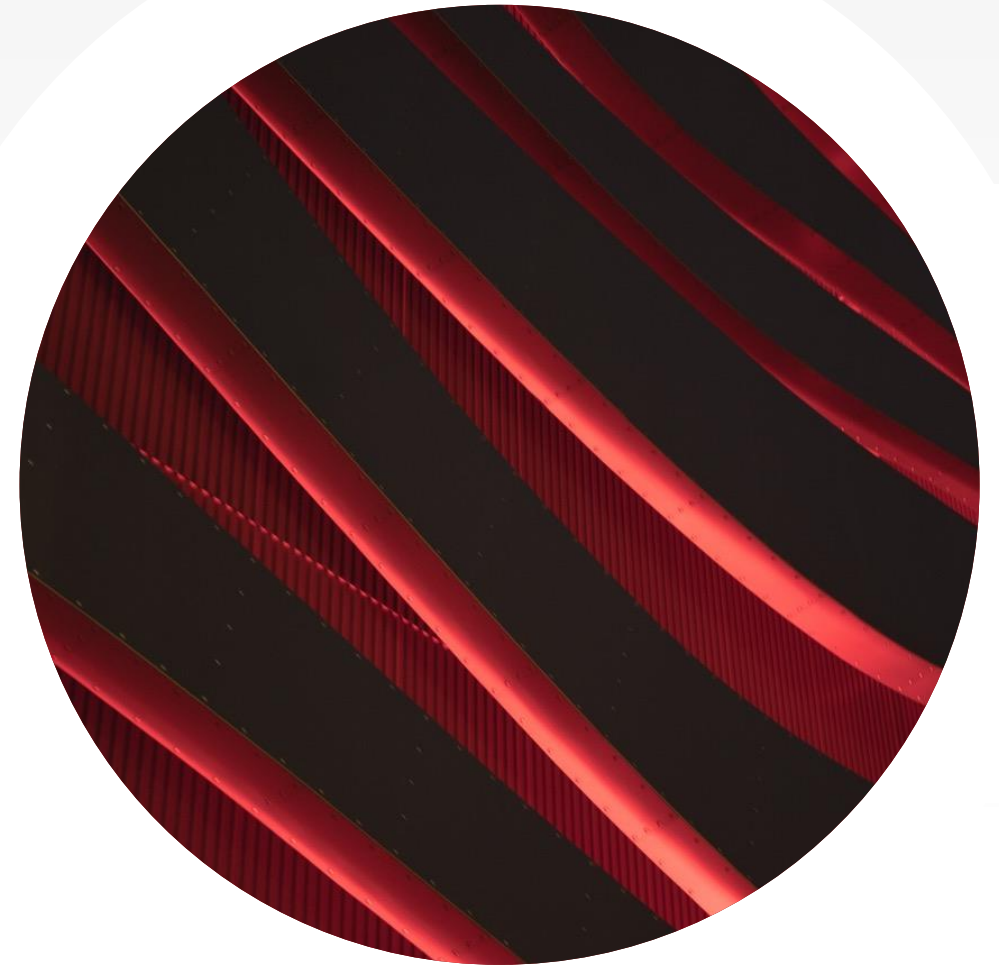
III. THUẾ THU NHẬP CÁ NHÂN

Văn bản pháp luật	Nội dung tóm tắt
Công văn số 1841/TCT-TNCN	1. Thuế TNCN đối với quà trúng thưởng cho người lao động tham gia rút thăm may mắn
Công văn số 1801/TCT-TNCN	2. Phí tư vấn thuế, làm visa cho người nước ngoài phải tính thuế TNCN
Công văn số 29570/CT-TTHT	3. Tiền BHXH trả vào lương cho lao động hưu trí không được miễn thuế TNCN

1. Thuế TNCN đối với quà trúng thưởng cho người lao động tham gia rút thăm may mắn

Ngày 18/05/2018 Tổng cục Thuế ban hành Công văn số 1841/TCT-TNCN về chính sách thuế TNCN, theo đó:

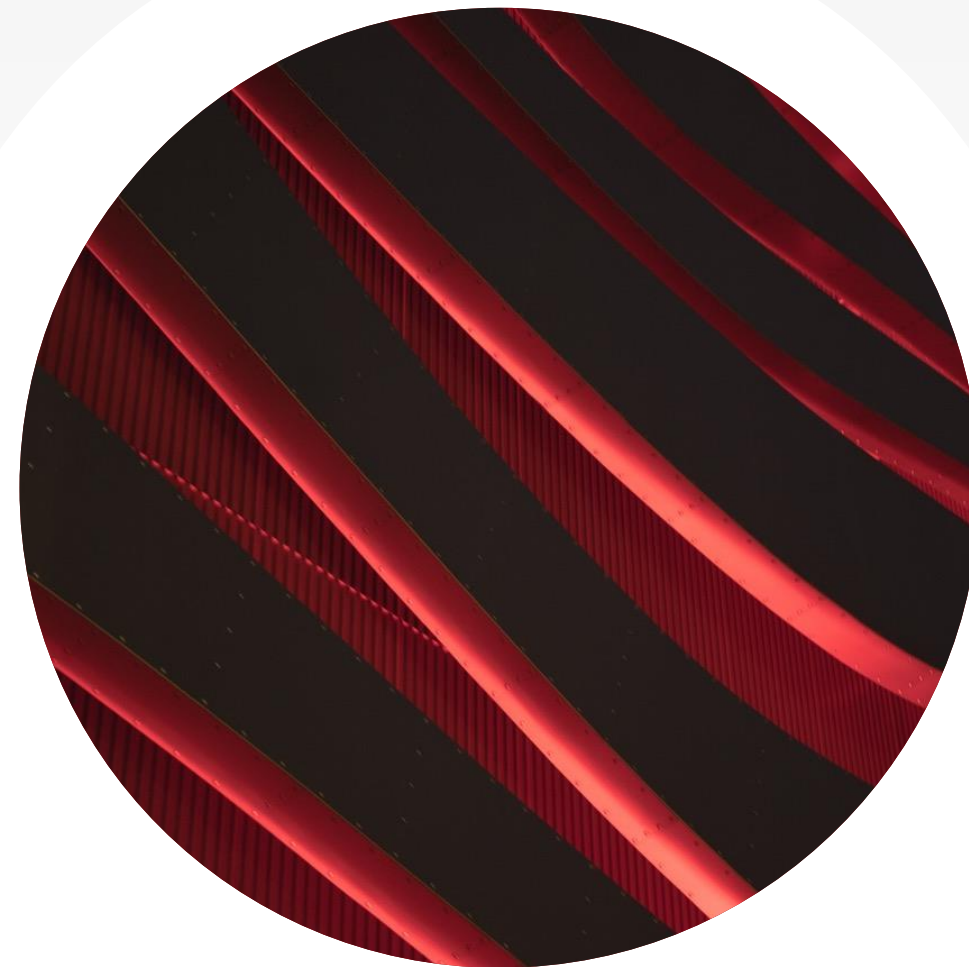
Liên quan đến việc tính thuế TNCN đối với người lao động trúng thưởng từ hoạt động rút thăm may mắn trong các sự kiện của Công ty, Tổng cục Thuế yêu cầu căn cứ vào hồ sơ khai thuế, các quy định tài chính thu chi của Công ty và bản chất của khoản thu nhập mà người lao động nhận được trong hoạt động rút thăm may mắn để kê khai nộp thuế TNCN theo đúng quy định.



1. Thuế TNCN đối với quà trúng thưởng cho người lao động tham gia rút thăm may mắn

Theo quy định tại điểm e khoản 2 Điều 2 Thông tư 111/2013/TT-BTC, các khoản thưởng bằng tiền hoặc không bằng tiền dưới mọi hình thức mà người lao động nhận được từ người sử dụng lao động thuộc diện chịu thuế TNCN từ tiền lương, tiền công.

Tuy nhiên, theo điểm đ khoản 6 Điều 2 Thông tư 111/2013/TT-BTC, các khoản tiền hoặc hiện vật mà cá nhân nhận được dưới hình thức trúng thưởng trong các trò chơi, cuộc thi thuộc đối tượng chịu thuế TNCN từ trúng thưởng (với cách tính thuế khác tiền lương, tiền công).

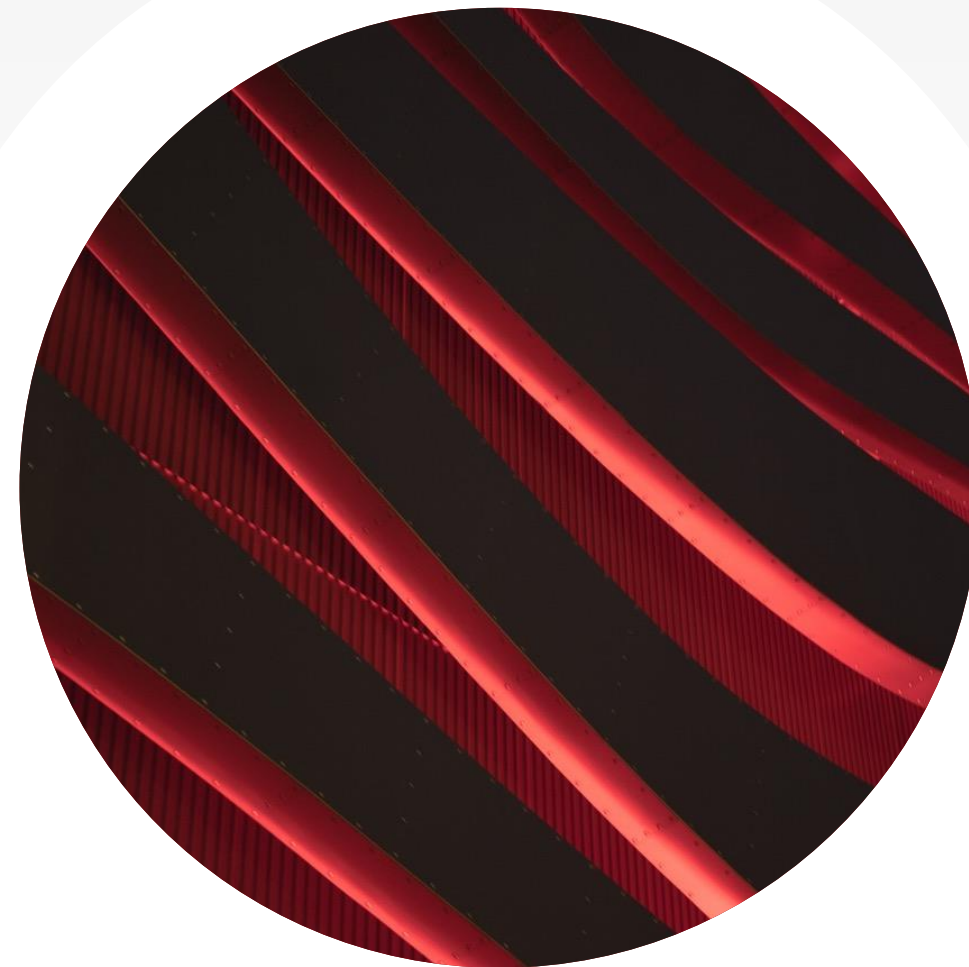


2. Phí tư vấn thuế, làm visa cho người nước ngoài phải tính thuế TNCN

Ngày 16/05/2018 Tổng cục Thuế ban hành Công văn số 1801/TCT-TNCN về chính sách thuế TNCN, theo đó:

Quy định tại điểm đ.7 khoản 2 Điều 2 Thông tư 111/2013/TT-BTC, các khoản chi phí cho người lao động nước ngoài như thuê tư vấn thuế, làm thẻ tạm trú, visa đều phải chịu thuế TNCN.

Riêng khoản học phí (từ bậc mầm non đến THPT) cho con của người lao động nước ngoài làm việc tại Việt Nam được miễn thuế TNCN theo điểm g.7 khoản 2 Điều 2 Thông tư 111/2013/TT-BTC.

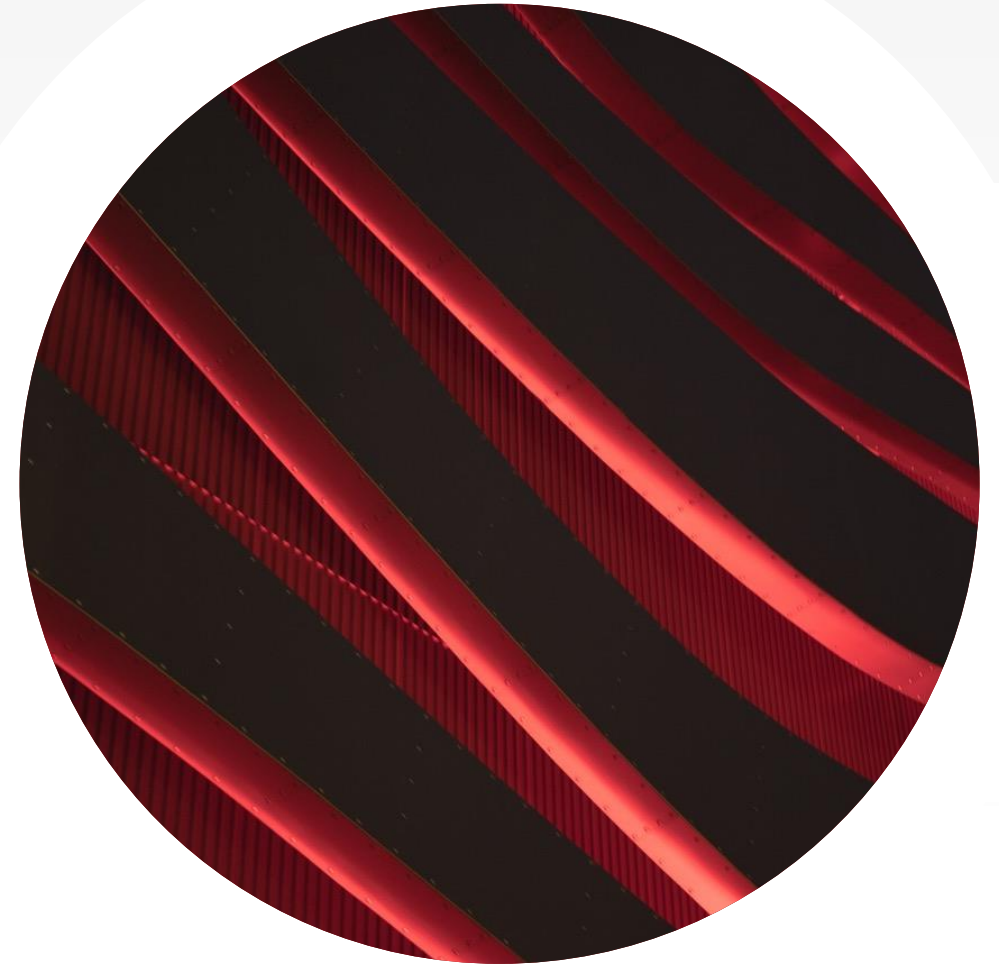


2. Phí tư vấn thuế, làm visa cho người nước ngoài phải tính thuế TNCN

Đối với chi phí phúc lợi cho người lao động (gồm cả lao động trong nước và nước ngoài), hiện nay được miễn thuế TNCN các khoản sau: phí đào tạo nâng cao trình độ, tay nghề (điểm đ.6 khoản 2 Điều 2); viện phí khám chữa bệnh hiểm nghèo cho bản thân và thân nhân người lao động (điểm g.1 khoản 2 Điều 2).

Riêng người lao động gặp khó khăn do thiên tai, hỏa hoạn, tai nạn, bệnh hiểm nghèo thì được xét giảm thuế TNCN tương ứng với mức độ thiệt hại nhưng không vượt quá số thuế phải nộp (Điều 5 Nghị định 65/2013/NĐ-CP).

Về chi phí vé máy bay, đi lại, ăn ở tại Việt Nam của nhân viên nhà thầu nước ngoài, thực hiện theo hướng dẫn tại Công văn số 594/TCT-TNCN ngày 12/02/2015 và Công văn số 4345/TCT-TNCN ngày 20/9/2016.

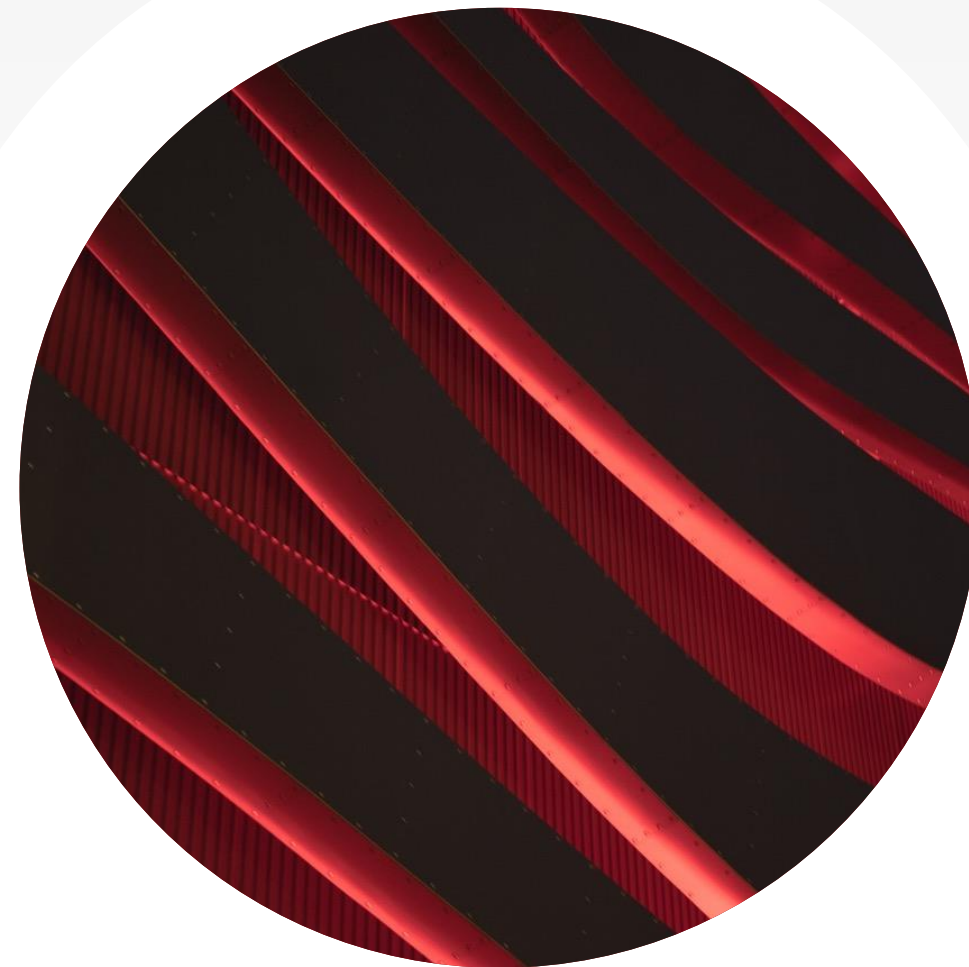


3. Tiền BHXH trả vào lương cho lao động hưu trí không được miễn thuế TNCN

Ngày 14/05/2018 Cục Thuế TP. Hà Nội ban hành Công văn số 29570/CT-TTHT về thuế TNCN đối với khoản chi trả cho lao động đang hưởng lương, theo đó:

Quy định tại khoản 3 Điều 186 Bộ luật lao động số 10/2012/QH13, đối với người lao động không thuộc đối tượng tham gia BHXH, BHYT bắt buộc (trong đó có người hưởng lương hưu), doanh nghiệp phải trả thêm vào lương khoản tiền tương đương với mức đóng BHXH, BHYT bắt buộc.

Khoản tiền BHXH, BHYT bắt buộc trả vào lương cho người đang hưởng lương hưu nêu trên phải chịu thuế TNCN theo khoản 2 Điều 2 Thông tư 111/2013/TTBTC.



IV. BẢO HIỂM XÃ HỘI

Văn bản pháp luật

[Thông tư số 39/2018/TT-BTC](#)

[Công văn số 2688/TXNK-CST](#)

Nội dung tóm tắt

1. Bổ sung quy định mới về khai hải quan và chính sách XNK
2. Hàng xuất khẩu tại chỗ không được hoàn thuế nhập khẩu nguyên liệu



1. Bổ sung quy định mới về khai hải quan và chính sách XNK

Ngày 20/04/2018 Bộ Tài chính ban hành Thông tư số 39/2018/TT-BTC về việc sửa đổi, bổ sung một số điều của Thông tư số 38/2015/TT-BTC ngày 25/3/2015 của Bộ Tài chính quy định về thủ tục hải quan; kiểm tra, giám sát hải quan; thuế xuất khẩu, thuế nhập khẩu và quản lý thuế đối với hàng hoá xuất khẩu, nhập khẩu.

Thông tư sửa đổi, bổ sung một số quy định quan trọng liên quan đến thủ tục khai hải quan và chính sách đối với hàng hóa xuất nhập khẩu, cụ thể như:

- Hồ sơ xác định trước mã số, xuất xứ, trị giá hải quan bắt buộc nộp trực tuyến, không tiếp nhận bản giấy (khoản 2 Điều 1).
- Bổ sung quy định về các trường hợp bị từ chối xác định trước mã số, xuất xứ, trị giá hải quan (khoản 3 Điều 1).



1. Bổ sung quy định mới về khai hải quan và chính sách XNK

- Bổ sung nhiều chứng từ phải nộp trong hồ sơ xuất khẩu, nhập khẩu hàng hóa. Đặc biệt, hàng xuất khẩu cũng phải nộp hóa đơn thương mại tương tự hàng nhập khẩu (khoản 5 Điều 1).
- Bổ sung quy định về những chứng từ, hồ sơ của hàng hóa xuất khẩu, nhập khẩu bắt buộc lưu giữ tại doanh nghiệp (khoản 6 Điều 1).
- Về khai hải quan, đối với nguyên liệu, vật tư nhập khẩu để gia công, SXKK và sản phẩm gia công, SXKK bắt buộc phải khai rõ mã nguyên liệu và mã sản phẩm xuất khẩu (khoản 7 Điều 1).
- Trên tờ khai xuất khẩu, doanh nghiệp phải khai đầy đủ số hiệu container và số quản lý hàng hóa xuất khẩu theo mẫu số 02 Phụ lục II (khoản 7 Điều 1).



1. Bổ sung quy định mới về khai hải quan và chính sách XNK

- Trường hợp một vận đơn khai cho nhiều tờ khai nhập khẩu hoặc nhiều vận đơn khai trên một tờ khai nhập khẩu hoặc không có vận đơn thì phải khai theo hướng dẫn tại mẫu số 01 Phụ lục II (khoản 7 Điều 1).
- Bổ sung trường hợp bắt buộc hủy tờ khai hải quan, như: không có giấy phép của cơ quan quản lý chuyên ngành tại thời điểm đăng ký tờ khai; hàng hóa không đáp ứng quy định về quản lý, kiểm tra chuyên ngành và buộc tái xuất hoặc tiêu hủy (khoản 11 Điều 1).
- Bổ sung quy định về các trường hợp bị xem là đủ căn cứ bác bỏ trị giá khai báo (khoản 14 Điều 1).



1. Bổ sung quy định mới về khai hải quan và chính sách XNK

- Bổ sung yêu cầu phải thông báo hợp đồng, phụ lục hợp đồng gia công trước khi thực hiện xuất khẩu, nhập khẩu nguyên liệu, vật tư, thiết bị, máy móc phục vụ hợp đồng gia công, cùng nơi thông báo cơ sở gia công (khoản 36 Điều 1).
- Bổ sung yêu cầu phải thông báo hợp đồng, phụ lục hợp đồng gia công trước khi thực hiện xuất khẩu, nhập khẩu nguyên liệu, vật tư, thiết bị, máy móc phục vụ hợp đồng gia công, cùng nơi thông báo cơ sở gia công (khoản 36 Điều 1).
- Thông tư có hiệu lực thi hành kể từ ngày 05/6/2018



2. Hàng xuất khẩu tại chỗ không được hoàn thuế nhập khẩu nguyên liệu

Ngày 28/05/2018 Tổng cục Hải quan ban hành Công văn số 2688/TXNK-CST về việc hoàn thuế nhập khẩu, theo đó:

Quy định tại khoản 1 Điều 36 Nghị định 134/2016/NĐCP, điều khoản này chỉ cho hoàn thuế nhập khẩu đối với hàng hóa nhập kinh doanh đã đưa vào sản xuất sản phẩm để xuất khẩu ra nước ngoài hoặc xuất vào khu PTQ.

Đối với hàng hóa nhập kinh doanh đã đưa vào sản xuất sản phẩm để xuất khẩu tại chỗ thì không được hoàn thuế nhập khẩu



THANK YOU



CÔNG TY TNHH TƯ VẤN KIỂM TOÁN TAF



0978.666.600



info@taf.vn



Taf.vn



[Fanpage TAF](#)



[Kênh YouTube](#)